

Các hàm trong thư viện math.h

- **double sqrt(double x)**: lấy căn bậc 2 của số không âm x.
 - Ví dụ: `sqrt(9) = 3.0;`
- **double cbrt(double x)**: căn bậc 3 của x.
 - Ví dụ: `cbrt(27)= 3.0;`
- **double exp(double x)**: e mũ x. $e = 2.718$
- **double log(double x)**: logarit cơ số e của x.
 - Ví dụ `log(2.718282) = 1.0`
- **double log10(double x)**: logarit cơ số 10 của x.
 - Ví dụ: `log10(100) = 2.0;`
- **int abs(int x)**: lấy giá trị tuyệt đối của số nguyên x.
- **double fabs(double x)**: lấy giá trị tuyệt đối của x.
 - Ví dụ: `fabs(-5.0) = 5.0;`
- **double ceil(double x)**: làm tròn lên số nguyên gần nhất lớn hơn hoặc bằng x.
 - Ví dụ: `ceil(9.2) = 10.0;`
- **double round(double x)**: làm tròn số. Làm tròn lên hoặc xuống tùy độ lẻ.
- **double floor(double x)**: làm tròn xuống số nguyên gần nhất nhỏ hơn hoặc bằng x.
 - Ví dụ: `floor(9.5) = 9.0;`
- **double pow(double x, double y)**: x mũ y.
 - Ví dụ: `pow(2, 3) = 8;`
- **double fmod(double x, double y)**: phần dư chia x cho y.
 - Ví dụ: `fmod(12.55, 4) = 0.55;`
- **double sin(double x)**: tính sin của x.
 - Ví dụ: `sin(90*1.0/180) = 1.0;` x tính theo radian
- **double cos(double x)**: tính cos của x.
 - Ví dụ: `cos (60*1.0/180) = 0.5;` x tính theo radian
- **double tan(double x)**: tính tan của x.
 - Ví dụ: `tan (45*1.0/180) = 1.0;` x tính theo radian
- **double asin(double x)**: tính arc sin của x (ở radian).
- **double acos(double x)**: tính arc cos của x (ở radian).

- **double atan(double x):** tính arc tan của x (ở radian).
- Tham khảo thêm:
https://en.wikipedia.org/wiki/C_mathematical_functions